

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TTYT HUYỆN PHÚ GIÁO

Số: 07 /DSHN-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Giáo, ngày 29 tháng 07 năm 2025

DANH SÁCH DĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo
2. Địa chỉ: **Khu phố 3 - xã Phú Giáo - thành phố Hồ Chí Minh**
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
- Nhận bệnh cấp cứu: 24/24 giờ
- Khám bệnh ngoại trú: Từ thứ hai đến chủ nhật
- Sáng: từ 7 giờ 00 đến 11 giờ 30 phút
- Chiều: từ 13 giờ đến 16 giờ 30 phút
- Đăng ký khám bệnh từ 7 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
Ban Giám đốc							



1	Lương Văn Sơn	0005130/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKII- Giám đốc	Phụ trách chung
2	Đỗ Thanh Liêm	000286/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKII- Phó Giám đốc	Phụ trách khối điều trị
3	Nguyễn Minh Đức	0005128/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Phó Giám đốc	Phụ trách khối dự phòng
Khoa khám bệnh						
4	Nguyễn Thị Minh Hiếu	002478/ BD-CCHN QĐ số 152: QĐ - SYT, ngày 08/02/2018	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Trưởng khoa	CK I Nhi (khám bệnh Nội- Nhi)

5	Thái Thị Hiếu	002475/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CBDD- Điều dưỡng trưởng		
6	Trần Phan Thanh Việt	0005127/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI - Nhân viên		
7	Phạm Trung Nghĩa	001538/ BD-CCHN QĐ số 1366/QĐ-SYT, ngày 24/10/2022	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liệu	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Phó trưởng khoa		CK I Da liễu
8	Lê Thị Hồng Dung	008113/BD-CCHN QĐ số 528/QĐ-SYT, ngày 07/05/2025	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa- Chuyên khoa Nhi	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI		Mới từ 01/7/2025
9	Trần Thị Sinh	007843/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		

10	Trần Thị Thanh Thi	000137/ BD-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BCKI - Nhân viên		
11	Nguyễn Hồng Tâm	008022/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên	Đi học	
12	Nguyễn Thị Ngọc Lan	009858/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		
13	Nguyễn Thị Kim Lan	004792/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên	Đi học	
14	Trịnh Thị Biên	005886/ BD-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNĐĐ- Nhân viên		

15	Đào Thị Ngọc Liên	006659/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 26/2015/QĐ - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DDTH - Nhân viên		
16	Vương Thị Ánh Nhân	005725/BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DDCB- Nhân viên		Đo lường xương
17	Nguyễn Ngọc Hạnh	0096407BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 26/2015/QĐ - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNBD - Nhân viên		
18	Võ Thị Đào	002977/BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 26/2015/QĐ - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật Y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNBD - Nhân viên		

19	Đỗ Thị Thảo	007209/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 26/2015/QĐ – BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	ĐDCĐ - Nhân viên		
Phòng khám và điều trị bệnh lao							
20	Trương Tấn	007844/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Khám và điều trị bệnh nhân Lao
21	Trần Văn Phương	000725/BD-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Khám và điều trị bệnh nhân Lao tăng cường khoa khám bệnh buổi chiều
Phòng khám và điều trị bệnh HIV							

22	Lê Thị Phi	0004801/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Khám và điều trị bệnh HIV
Khoa Phụ sản-Chăm sóc sức khỏe sinh sản							
23	Nguyễn Thị Thu Ngân	005882/ BD-CCHN QĐ số 323/QĐ-SYT, ngày 27/03/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa bỏ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Phó Trưởng khoa	PKCK Sản Thời gian làm việc hàng ngày: 17g00 - 21g00 các ngày trong tuần; địa chỉ: Vĩnh Hòa - Phú Giáo - Bình Dương	
24	Nguyễn Thị Nhiên	002501/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Phó Trưởng khoa		
25	Trịnh Thị Hải	005563/ BD-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNHS- Điều dưỡng trưởng		

26	Huỳnh Thị Thu Thê	0005136/ BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNHS- Nhân viên		
27	Nguyễn Thị Hạnh	002515/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghề vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNHS- Nhân viên	Dân số	
28	Đỗ Thị Thủy	005887/ BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNHS- Nhân viên		
29	Đặng Thị Loan	002518/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BHYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghề vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CDHS- Nhân viên		

30	Nguyễn Thị Hoa	002530/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CDHS- Nhân viên		
31	Nguyễn Thị Nụ	000211/BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CDHS- Nhân viên		
32	Lê Thị Phương	002514/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CDHS- Nhân viên		
33	Viên Văn Anh	000146/BD-GPHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CDHS- Nhân viên		
34	Nguyễn Thị Thu Hồng	008062/BD-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT/BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CDHS- Nhân viên		



35	Lê Thị Kim Tuyền	002524/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT - BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CĐHS- Nhân viên		
Phòng Kế hoạch nghiệp vụ							
36	Lê Thị Mậu	0005129/ BD-CCHN QĐ số 1148/QĐ-SYT, ngày 18/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK-	Trưởng phòng	Tăng cường Khoa Mắt - TMH- RHM thứ 2,4 hàng tuần
37	Nguyễn Thị Hương	005469/ BD-CCHN QĐ số 720/QĐ-SYT, ngày 22/02/2023	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa da liễu	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK-	Phó phòng	Tăng cường khoa khám bệnh thứ 3, 5 hàng tuần
38	Trần Thị Mỹ Huệ	006182/BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g30-17g00 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CĐDD- Nhân viên		

39	Lê Thị Thanh Hương	002470/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CBDĐ- Nhân viên		
40	Đỗ Thị Năng	0008021/BD- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	7g00-11g30, 13g30-17g00 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNHS- Nhân viên		
41	Nguyễn Thị Thiên Lý	005880/BD- CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7g00-11g30, 13g30-17g00 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNHS- Nhân viên		

Phòng Tổ Chức Hành Chính

42	Trần Thị Mỹ Linh	006180/BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 10/2015/TT – BHYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7g00-11g30, 13g30-17g00 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK - Nhân viên		
----	------------------	----------------	--	---	---------------------	--	--



43	Huỳnh Thị Thu Huyền	008841/BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 10/2015/TT – BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7g00-11g30, 13g30-17g00 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK - Nhân viên		
Khoa Nội - Nhi							
44	Dương Thế Anh	002536/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Phó trưởng khoa		
45	Hà Thụy Xuân Đào	0004180/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Phó trưởng khoa		
46	Vũ Văn Hà	009517/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	7g00-11g30, 13g30-17g00 T3, T5 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK - Nhân viên		

47	Nguyễn Huỳnh Phương Diễm	000025/BD-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Tăng cường khoa khám bệnh thứ 2,6
48	Nguyễn Thị Tiến	008635/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Giấy chứng nhận đọc điện tâm đồ cơ bản số 241/2023- C61.01, thời gian học 20/12/2022 đến 22/02/2023, bệnh viện đa khoa Bình Dương. Tăng cường khoa Mắt - TMH- RHM khám Tai Mũi Họng ngày thứ 4 hàng tuần
49	Nguyễn Thị Lương	002481/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNBD- Điều dưỡng trưởng		

[illegible]

54	Đinh Thị Huệ	005595/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Phó Trưởng khoa		Giấy chứng nhận thực hành đọc điện tâm đồ và sơ bộ siêu âm tim mạch số 26/2012 B11, từ ngày 23/01/2012 đến 31/07/2012 của Bệnh viện Thống Nhất.
55	Đỗ Văn Bằng	000182/ BD-CCHN QĐ số 236/QĐ-SYT, ngày 28/03/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội nhi bổ sung phạm vi hoạt động chuyên khoa Truyền nhiễm	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCK1 - Nhân viên		Khám và điều trị bệnh HIV khi BS Phi đi công tác
56	Trịnh Thị Thùy Trang	0005045/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Tăng cường khoa khám bệnh thứ 2, thứ 6 hàng tuần
57	Bùi Thị Huyền	002462/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNDD- Điều dưỡng trưởng		

58	Nguyễn Thị Thu Hiền	002502/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	ĐDCH- Nhân viên		
59	Thái Thị Hà	0005092/ BD-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CĐĐD- Nhân viên		
60	Trần Thị Ngân	006820/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	ĐDCH- Nhân viên		
Khoa Ngoại							
61	Phạm Quốc Dũng	003406/ BD-CCHN QĐ số 613/QĐ - SYT, ngày 17/03/2022	Khám chữa bệnh đa khoa, bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa Gây mê hồi sức	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Phó trưởng khoa		

62	Trần Thị Mỹ Hạnh	002483/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CBDD- Điều dưỡng trưởng		Chúng chỉ dùng cụ phòng mổ số: 163/2018-C61.01 Bệnh viện ĐKBĐ cấp ngày 05/06/2018: thời gian học: 28/07/2008 - 28/01/2009
63	Trần Thanh Tùng	001007/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Nhân viên		
64	Hoàng Quốc Đình	008485/ BD-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK - Nhân viên		

65	Nguyễn Hoàng Đạo	007001/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Định hướng chuyên khoa ngoại Số 004483/A002/CC- ĐTNL, trưởng ĐHYD TP HCM cấp ngày 31/08/2018; thời gian học: 05/09/2017 - 31/08/2018
66	K PẢ DI	000754/BD-GPHN	Y Khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Mới (04/4/2025)
67	Phạm Nguyễn Thái Sơn	009073/ BD-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa ngoại	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		

68	Nguyễn Văn Phương	002476/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNBD- Nhân viên		Chúng chỉ các kỹ thuật tiểu phẫu - bó bột cơ bản số: 194/2018-C61.01 Bệnh viện ĐKBD cấp ngày 05/06/2011; thời gian học: 01/04/2006- 01/07/2006
69	Phạm Thị Hồng Nhi	009639/ BD-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CBDĐ- Nhân viên		
70	Phạm Minh Tàu	002517/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	ĐDCĐ- Nhân viên		Chúng chỉ các kỹ thuật tiểu phẫu - bó bột cơ bản số: 390/2020-C61.01 Bệnh viện ĐKBD cấp ngày 31/12/2020; thời gian học: 29/05/2012 - 29/11/2012



Khoa YHCT-PHCN						
71	Nguyễn Văn Thương	002507/BD-CCHN QĐ số 447/QĐ-SYT, ngày 16/04/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSKL- Trưởng khoa	
72	Phùng Văn Tĩnh	0004789/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSKL- Phó Trưởng khoa	Chứng chỉ vật lý trị liệu phục hồi chức năng số: 1076/CC-BVTN- B11, BV Thống Nhất cấp ngày 18/07/2019; thời gian học: 15/01/2019- 05/07/2019
73	Kim Thị Xuân	002506/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK- Điều dưỡng trưởng	

74	Nguyễn Văn Tiền	0004788/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI -Nhân viên	Chúng tôi chi vật lý trị liệu phục hồi chức năng số: 1076/CC-BVTN-B11, BV Thống Nhất cấp ngày 18/07/2019; thời gian học: 15/01/2019-05/07/2019
75	Trần Thị Xuân	0001653/ BP-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNPHCN - Nhân viên	KTV VLTL - Phục hồi chức năng



76	Doãn Hồng Thanh	002504/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNDD- Nhân viên		Chứng chỉ VLTL-PHCN cơ bản số: 23/C61.05 bệnh viện PHCN Bình Dương cấp ngày 13/08/2018; thời gian học: 13/05/2018- 13/05/2018
77	Nguyễn Thành Dương	009566/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNPHCN - Nhân viên		KTV VLTL - Phục hồi chức năng
78	Phùng Thị Hoài Thương	000024/BD-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSYHCT- Nhân viên		

79	Huỳnh Tấn Quang	0005094/ BD-CCCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNBD- Nhân viên	Chúng chỉ kỹ năng thực hành YHCT cho tuyển cơ sở BV YHCT Bình Duong cấp ngày 15/09/2014: thời gian học: 12/05/2014 - 15/08/2014
----	-----------------	----------------------	---	---	--------------------	--

Khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực

80	Nguyễn Thị Ngọc Dung	006749/ BD-CCCHN Quyết định số 1554/QĐ-SYT, ngày 14/12/2022, bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn chuyên khoa HSCC	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Phó trưởng khoa	Giấy chứng nhận đọc điện tâm đồ cơ bản số 241/2023- C61.01, thời gian học 20/12/2022 đến 22/02/2023, bệnh viện đa khoa Bình Duong.
81	Võ Thụy Phương Uyên	002544/ BD-CCCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên	

82	Nguyễn Hải Bình	0004982/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Giấy chứng nhận độc điện tâm đồ có bản số 241/2023- C61.01, thời gian học 20/12/2022 đến 22/02/2023, bệnh viện đa khoa Bình Dương.
83	Nguyễn Ngọc Anh	009946/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		
84	Hoàng Thị Quỳnh	002505/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CĐDD- Điều dưỡng trưởng		
85	Ngô Thị Thùy Linh	000043/BD-GPHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CĐDD- Nhân viên		

86	Kim Mai	000037/BD-GPHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CBDD- Nhân viên		
87	Nguyễn Thị Tâm	002827/ BD-CCCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CBDD- Nhân viên		
88	Lê Thị Thùy Linh	000080/BD-GPHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CBDD- Nhân viên		Tăng cường khoa khám bệnh buổi sáng thứ 2,3,4,5,6 hàng tuần
89	Hoàng Thị Xuân Thu	005785/ BD-CCCHN	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 2 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CBDD- Nhân viên		

90	Lê Văn Huân	0004876/BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CĐDD- Nhân viên		Cơ chứng nhận Kỹ thuật - Xquang số: 18/2013/GCN Bệnh viện ĐKBĐ cấp ngày 28/01/2013; thời gian học: 02/05/2012
91	Đoàn Lê Gia Linh	009638/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 20/7/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ về việc Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CĐDD- Nhân viên		
92	Nguyễn Phạm Như Quỳnh	000471/BD-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	Bác sĩ - Nhân viên		

Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh

93	Lại Ngọc Hoàng	000183/ BD-CCCHN Quyết định số: 1020/QĐ- SYT, ngày 12/08/2022	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi, bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Trưởng khoa	PK Nội tổng hợp Thời gian làm việc: 17g00 - 20g00, địa chỉ: Vĩnh Hòa - Phú Giáo - Bình Dương	Độc kết quả X- Quang
94	Vũ Hà Long	000212/ BD-CCCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNXN- Phó trưởng khoa		Xét nghiệm
95	Phạm Thị Thùy Trang	0005166/BD-CCCHN Quyết định số 1371/QĐ- SYT ngày 27/12/2024	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCK I - Nhân viên		Siêu âm
96	Đỗ Thị Thu	002491/ BD-CCCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNBD- Điều dưỡng trưởng		

97	Phan Ngọc Diễm	0005165/ BD-CCHN QĐ số 742/QĐ-SYT, ngày 19/7/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Chấn đoán hình ảnh	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Nhân viên		Độc kết quả loãng xương, Nội soi dạ dày tá tràng
98	Nguyễn Thị Hồng	002468/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNHS- Nhân viên		
99	Trương Văn Mạnh	002513/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK- Nhân viên		Có chứng chỉ X quang cơ bản số: 14/2018- C61.01 Bệnh viên ĐKBĐ cấp ngày 05/06/2018; thời gian học: 28/07/2008 - 28/01/2009

100	Ngô Văn Ngọc	002492/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK- Nhân viên	Có chứng chỉ Xquang cơ bản số: 14/2018- C61.01 Bệnh viên ĐKBĐ cấp ngày 05/06/2018; thời gian học: 11/11/2003 - 30/04/2004
101	Đoàn Tấn Danh	005954/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 10/2015/TT – BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK- Nhân viên	Có chứng chỉ Xquang cơ bản số: 14/2018- C61.01 Bệnh viên ĐKBĐ cấp ngày 05/06/2018; thời gian học: 07/03/2016 - 07/09/2016
102	Lê Thị Thắm	002509/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CDBD- Nhân viên	

103	Phạm Văn To	002489/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK- Nhân viên		
104	Đỗ Thị Hồng Nhưng	0005096/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CDDD- Nhân viên		
105	Nguyễn Đình Bắc	000611/ BP-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	CNXN - Nhân viên		
106	Lê Thị Hạnh	002871/ BD-CCHN	Quy định tại Thông tư số 10/2015/TT – BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK- Nhân viên		

Khoa Liên chuyên khoa

Khoa Liên chuyên khoa

107	Nguyễn Thị Hiền	0004855/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai mũi họng	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Trưởng khoa		đi học
108	Lê Thị Mỹ Quyền	001286/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCKI- Phó Trưởng khoa	PKCK - RHM Thời gian làm việc hàng ngày: 17g00 - 20g00; thứ 7 - cn cả ngày; địa chỉ: KP 2 TT Phước Vĩnh - Phú Giáo - Bình Dương	
109	Nguyễn Thị Phòng	005557/ BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK- Nhân viên		Khám bệnh Tai mũi họng
110	Lê Thị Mâu	0005129/ BD-CCHN QĐ số 1148/QĐ-SYT, ngày 18/09/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa bỏ sung phạm vi hoạt động chuyên môn Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSDK-	Trưởng phòng	Tăng cường Mắt - TMH-RHM thứ 2,4 hàng tuần



111	Hồ Thị Huỳnh Đào	005998/ BD-CCHN QĐ số: 322/QĐ-SYT, ngày 27/03/2019	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt.	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	BSCI- Nhân viên		
112	Lê Thị Trang	002535/ BD-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Kỹ thuật viên khúc xạ (Mắt)	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	YSDK- Điều dưỡng trưởng		
113	Nguyễn Thị Thanh Loan	0003954/ BD-CCHN	Kỹ thuật viên Phục hình răng	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	KTV- Nhân viên		
Khoa được							

114	Bùi Thuận	2530/CCHND -SYT-BD	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSCKII - Trưởng khoa	Nhà thuốc bệnh viện huyện Phú Giáo, Địa chỉ quầy thuốc ngoài giờ: KP 3 TT Phước Vĩnh - Phú Giáo - Bình Dương	
115	Nguyễn Hữu Thành	3198/ BD-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSCKI- Phó khoa		
116	Nguyễn Thị Ngọc Trình	4723/CCHN-D-SYT-BD	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSCD- Nhân viên		
117	Nguyễn Thị Kim Ngân	5021/CCHN-D-SYT-BD	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSDH - Nhân viên		

118	Nguyễn Viết Thiết	4755/CCHN-D-SYT-BD	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSDH - Nhân viên	Nhà thuốc Lê Nguyễn 2 địa chỉ: Phước Hòa - Phú Giáo - Bình Dương	
119	Hà Quang Sơn	3909/ BD-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSCĐ- Nhân viên		
120	Phạm Thị Vân	0869/ BD-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSCĐ- Nhân viên		
121	Lê Thị Kim Hằng	2101/BD-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSTH - Nhân viên	Quầy thuốc Lê Thị Kim Hằng địa chỉ Vĩnh Hòa - Phú Giáo - Bình Dương	
122	Đoàn Kim Phụng	0266/BD-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSCKI - Nhân viên		

123	Đỗ Thu Hiền	5052/BD-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSDH - Nhân viên		
124	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	0415/BD-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSDH - Nhân viên		
125	Lương Chí Tiến	1484/CCHN-D-SYT-BD	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSCD - Nhân viên		
126	Đoàn Thị Hòa	5260/BD-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	7g00-11g30, 13g00-16g30 T2, T3, T4, T5, T6 và tham gia trực theo phân công của đơn vị	DSCD - Nhân viên		

HỒ CHÍ MINH
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH

Nơi nhận:

- Phòng NVY - SYT TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, TCHC, KHNV, Tổ GD.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH

TRUNG TÂM
Y TẾ
HUYỆN PHÚ GIÀNG
HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Quang Văn Sơn

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 869/QĐ-SYT

Bình Dương, ngày 27 tháng 6 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chuyển công tác cho viên chức

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 04/10/2022 của UBND tỉnh Bình Dương Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 09/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Xét đề nghị Công văn số 316/KSBT-TCHC ngày 02/4/2025 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương về việc viên chức xin chuyển công tác và có ý kiến đồng ý tiếp nhận viên chức của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương,

Căn cứ Công văn số 1069/SYT-VP ngày 16/4/2025 của Sở Y tế tỉnh Bình Dương về việc chuyển công tác của viên chức;

Xét Đơn xin chuyển công tác của viên chức Lê Thị Hồng Dung và có ý kiến đồng ý của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, ngày 26/6/2025,

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển công tác Bà Lê Thị Hồng Dung, sinh ngày 27/4/1990, là Bác sỹ chuyên khoa I Nhi khoa, viên chức thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương.

Mã số ngạch: V.08.02.06, bậc 4/9, hệ số lương 3.33. Thời điểm xét nâng bậc lương lần sau được tính kể từ ngày 01/01/2024.

Đến nhận công tác tại Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương từ ngày 01/7/2025.

Nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương phân công.

Điều 2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương thực hiện thủ tục chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức chuyển công tác theo quy định và Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương ký kết hợp đồng làm việc đối

với viên chức khi chuyển công tác đến đơn vị theo quy định tại Khoản 4, Điều 20 của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

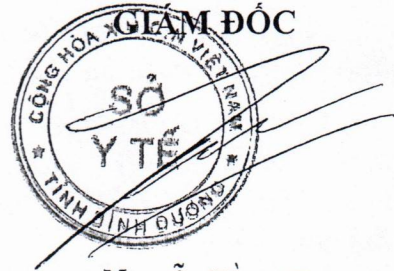
Bà Lê Thị Hồng Dung có trách nhiệm bàn giao tất cả công việc đang phụ trách lại cho đơn vị trước khi nhận nhiệm vụ mới.

Lương của Bà Lê Thị Hồng Dung và các khoản phụ cấp khác (nếu có) do đơn vị mới tiếp tục chi trả theo quy định Nhà nước hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương và Bà Lê Thị Hồng Dung chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

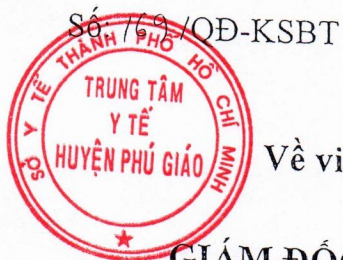
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP (Hữu).



Nguyễn Hồng Chương

SỞ Y TẾ BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Bình Dương, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấm dứt hợp đồng làm việc

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Căn cứ Quyết định số 1563/QĐ-SYT ngày 27/7/2023 của Sở Y tế tỉnh Bình Dương về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-SYT ngày 27/6/2025 của Sở Y tế tỉnh Bình Dương về việc điều chuyển công tác cho viên chức;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt hợp đồng làm việc đối với Bà Lê Thị Hồng Dung

Ngày, tháng, năm sinh: 27/4/1990

Chức danh/Chức vụ: Bác sĩ chuyên khoa I Nhi khoa, viên chức

Đơn vị: Khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Dương

Thời điểm chấm dứt hợp đồng làm việc: kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025

Lý do chấm dứt hợp đồng làm việc: viên chức chuyển công tác đến Trung tâm Y tế huyện Phú Giáo tỉnh Bình Dương

Điều 2. Bà Lê Thị Hồng Dung bàn giao công việc, tài sản và được giải quyết chế độ (nếu có) theo quy định.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức hành chính, Khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm, các khoa, phòng có liên quan và Bà Lê Thị Hồng Dung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCHC.



Nguyễn Kiều Uyên

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 008113 /BD - CCHN



CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
Xét đề nghị của Phòng Nghiệp vụ Y,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **LÊ THỊ HỒNG DUNG**

Ngày, tháng, năm sinh: 27/04/1990

Giấy chứng minh nhân dân/ Số định danh cá nhân/

Số hộ chiếu: 280927606

Ngày cấp: 30/01/2020; Nơi cấp: Bình Dương

Địa chỉ cư trú: ấp Bình Thắng, xã An Bình, huyện Phú Giáo,
tỉnh Bình Dương

Văn bằng chuyên môn: **Bác sỹ**

Phạm vi hoạt động chuyên môn:

Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH.

Số: 21285/1

Ngày: 24-04-2020

TM.UBND XÃ AN BÌNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bình Dương, ngày 24 tháng 07 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Lục Duy Lạc



Bùi Thị Chuyền Chờm

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 528 /QĐ-SYT

Bình Dương, ngày 07 tháng 5 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phạm vi hành nghề cho Bác sĩ:

Họ và tên: **Lê Thị Hồng Dung**.

Ngày, tháng, năm sinh: 27/04/1990.

Số căn cước công dân: 074190008174.

Ngày cấp: 16/10/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ cư trú: Ấp Bình Thắng, xã An Bình, huyện Phú Giáo, Bình Dương.

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ.

Số giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 008113/BD-CCHN.

Phạm vi hành nghề được cấp: Khám chữa bệnh đa khoa.

Ngày cấp: 24/7/2020, Nơi cấp: Sở Y tế Bình Dương.

Phạm vi hành nghề được điều chỉnh: Chuyên khoa Nhi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Ông/bà: Trưởng phòng Nghiệp vụ Y, Chánh Văn phòng, Thanh tra và Bác sĩ Lê Thị Hồng Dung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý Khám, chữa bệnh - BHYT;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố;
- BGĐ. Sở Y tế (BS. Nguyễn - PGĐ);
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, NVY, Th.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hồng Chương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CAM KẾT

Về thời gian đóng bảo hiểm xã hội và tham gia khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở y tế

Tôi tên là: **LÊ THỊ HỒNG DUNG**

Sinh ngày: 27/04/1990;

Nơi sinh: Bình Dương.

Số căn cước công dân: 074190008174; Cấp ngày: 16/10/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Số giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã cấp: 008113/BD-CCHN; Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Cấp ngày: 24/7/2020; Nơi cấp: Sở Y tế Bình Dương.

Quyết định 528/QĐ-SYT ngày 07/05/2025 của Sở Y tế Bình Dương về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề: Phạm vi hành nghề được điều chỉnh: Chuyên khoa Nhi.

Nay tôi viết giấy này xin cam kết:

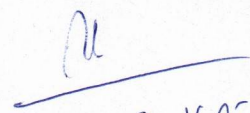
- Tôi đã tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ ngày 04/01/2011 đến nay và không có gián đoạn thời gian đóng bảo hiểm xã hội;

- Tham gia khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại Trung tâm Y tế Phú Giáo – TP Hồ Chí Minh vào giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần và không tham gia khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại bất cứ đơn vị nào khác Trung tâm y tế Phú Giáo – TP Hồ Chí Minh.

Tôi xin cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những điều đã cam kết trên./.

Phú Giáo, ngày 28 tháng 7 năm 2025

Người cam kết


Lê Thị Hồng Dung